TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2026/QĐST-HNGĐ	*Lai Châu, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 173/2026/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh Nguyễn Huy Y**,** sinh năm 1979; Số CCCD: 011079005746;

Địa chỉ: Bản S, xã T, tỉnh Lai Châu.

- Chị Vũ Thị L**,** sinh năm 1982; Số CCCD: 011182005132;

Địa chỉ: Số B, đường N, Tổ dân phố N, phường Đ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 05 tháng 6 năm 2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Huy Y trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Huy Y và chị Vũ Thị L tự nguyện tìm hiểu về chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 06/5/2021 tại UBND phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Nay là UBND phường Đ, tỉnh Điện Biên). Đến nay chị L và anh Y đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

[2] Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Huy Y không có con chung, không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, thỏa thuận về nghĩa vụ chịu lệ phí của anh chị được ghi nhận trong biên bản Hòa giải đoàn tụ không

thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Huy Y.

- Việc nuôi con chung: Anh Nguyễn Huy Y và chị Vũ Thị L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Huy Y thỏa thuận anh Y là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng).* Xác nhận anh Nguyễn Huy Y đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000227 ngày 18/5/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 1 - Lai Châu;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh